

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *12* /2018/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 10 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với
Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02 tháng 10 năm 2015 của liên Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2018.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ru*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Lao động - TBXH (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Đắc Nông;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH, NC-Ph.

10

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bốn

QUY ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND cấp huyện
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 12 /2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND cấp huyện, cụ thể như sau:

1. Chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gồm: Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi chung là Trưởng, Phó các phòng chuyên môn thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

2. Chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở (sau đây gọi chung là Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở).

3. Chức danh Trưởng, Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với đơn vị, cá nhân có liên quan khi thực hiện thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này được áp dụng để làm cơ sở thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đào tạo, thi tuyển các chức danh theo thẩm quyền (nếu có).

Trường hợp pháp luật có quy định điều kiện, tiêu chuẩn khác thì thực hiện theo quy định nêu trên và điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này.

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm

1. Là công chức, viên chức trong biên chế, đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên; đạt các tiêu chuẩn quy định tại Chương II Quy định này.

Phải đạt kết quả theo yêu cầu của các kỳ thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý (đối với trường hợp có tổ chức thi tuyển).

Có lý lịch rõ ràng, được cơ quan có thẩm quyền kết luận về quan hệ chính trị của bản thân với gia đình.

2. Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, cấp phó nếu chưa phải là đảng viên thì phải là quần chúng ưu tú có thể phát triển đảng.

3. Tuổi bổ nhiệm

a) Đối với các chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

b) Đối với các chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ.

4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao do cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận.

5. Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm;

6. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật; không đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật về đảng hoặc chính quyền; không bị kỷ luật cách chức do tham nhũng hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng;

7. Được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm. Trường hợp có nhu cầu chính đáng, đối với công chức, viên chức chưa kịp được quy hoạch, nhưng thật sự có năng lực thực tiễn, phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín cao, có đủ sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ, thì cũng có thể bổ nhiệm, tuy không có trong quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm.

8. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở, ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định này, còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể theo quy định của Ngành thanh tra. Đối với việc bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra Sở phải có văn bản thống nhất của Thanh tra tỉnh Đắk Nông.

Chương II TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 5. Phẩm chất chính trị

1. Có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối,

chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thể hiện bằng hiệu quả và chất lượng công tác được giao.

2. Có bản lĩnh vững vàng, biết lắng nghe, bày tỏ chính kiến, dám làm và dám chịu trách nhiệm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, thẳng thắn trong đấu tranh phê bình và tự phê bình, chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ. Không tham nhũng và có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng. Phong cách làm việc dân chủ, quan hệ chân tình và bình đẳng với đồng nghiệp, gần gũi với quần chúng.

3. Có ý thức tổ chức kỷ luật, không vi phạm pháp luật và các quy định của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan đề ra. Đoàn kết nội bộ, có khả năng tập hợp, xây dựng tập thể vững mạnh, biết phối hợp, hỗ trợ, chia sẻ để nâng cao hiệu quả trong công việc, có uy tín, được tập thể công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

Điều 6. Năng lực công tác

1. Có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản pháp quy của Nhà nước về lĩnh vực thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các lĩnh vực khác có liên quan.

2. Có khả năng nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực được phân công, đề xuất các giải pháp kinh tế - xã hội và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao nhằm phục vụ tốt cho hoạt động quản lý nhà nước Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, có năng lực thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

4. Có kiến thức, kỹ năng quản lý, điều hành; có năng lực thực tiễn và triển vọng phát triển; có khả năng quy tụ, đoàn kết tập hợp quần chúng.

Điều 7. Hiểu biết

1. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương.

2. Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được giao và các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.

4. Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý của lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

Điều 8. Trình độ

1. Chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp Đại học trở lên với chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công.

2. Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

3. Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch Chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4. Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 9. Các tiêu chuẩn khác

1. Trưởng các đơn vị trực thuộc Sở: Có thâm niên công tác ít nhất 05 năm trở lên, trong đó có ít nhất 03 năm làm công tác trong ngành, lĩnh vực chuyên môn. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên có thể bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 18 tháng so với quy định.

2. Phó các đơn vị thuộc Sở: Có thâm niên công tác ít nhất 03 năm trong ngành, lĩnh vực chuyên môn. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên có thể bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 18 tháng so với quy định.

3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Có thâm niên công tác ít nhất 03 năm trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm làm công tác trong ngành, lĩnh vực chuyên môn. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên thì có thể xem xét bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 01 năm so với quy định.

4. Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Có thâm niên công tác ít nhất 02 năm trong ngành, lĩnh vực chuyên môn. Trường hợp có trình độ thạc sỹ trở lên thì có thể xem xét bổ nhiệm sớm hơn nhưng không quá 01 năm so với quy định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND cấp huyện, chưa đạt trình độ quy định tại Điều 8, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để tất cả công chức, viên chức đang giữ chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng Lao động - TB&XH thuộc UBND cấp huyện đều đảm bảo đạt trình độ theo Quy định này.

2. Không bổ nhiệm lại đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở; Trưởng, Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND cấp huyện không đạt tiêu chuẩn, điều kiện theo Quy định này.

Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan

1. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định chung của Nhà nước và tình hình thực tế của tỉnh./ *ruv*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Bốn